

**HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM**

Số 80/QĐ- HH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

*Về việc phê duyệt, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục*

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-BNV ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng ngoài công lập Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HH ngày 16/10/2015 của Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục trực thuộc Hiệp hội;

Căn cứ đề nghị của các ông Trưởng ban Tổ chức và Phát triển Hiệp hội và Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục trực thuộc Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam. Quy chế này gồm có 5 chương 13 điều (có văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Trưởng các Ban chuyên môn liên quan của Hiệp hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH HIỆP HỘI
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP, Ban TCPT.



GS.TS. Trần Hồng Quân

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2015

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRỰC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 80/QĐ-HH ngày 16/10/2015
của Chủ tịch Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam)*

**CHƯƠNG I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Điều 1. Tên gọi và trụ sở

1. Tên tiếng Việt: Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục
2. Tên tiếng Anh: Centre for Education Accreditation
3. Tên viết tắt: CEA-AVUC
4. Trụ sở: Phòng số 806, Cung Trí thức, Số 80 Trần Thái Tông, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
5. Trang thông tin điện tử (website) của Trung tâm: <http://cea-avuc.edu.vn>

Điều 2. Tư cách pháp nhân

1. Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục trực thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam (sau đây được gọi là Trung tâm) có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng (kể cả tài khoản ngoại tệ), hoạt động theo quy định của Nhà nước đối với cơ sở ngoài công lập hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

2. Trung tâm được quan hệ với các cá nhân, tổ chức, đối tác trong và ngoài nước trên cơ sở hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi và tuân thủ pháp luật Việt Nam, các thỏa thuận hợp tác quốc tế và công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

**CHƯƠNG II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRUNG TÂM**

Điều 3. Chức năng và nhiệm vụ

1. Tổ chức các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục (KDCLGD), đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo

(GDĐT) ban hành cho các cơ sở giáo dục đại học và chương trình giáo dục đại học; tư vấn cho các cơ sở giáo dục đại học thực hiện cải tiến chất lượng sau khi được kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các dịch vụ đánh giá chất lượng giáo dục đại học theo yêu cầu của cơ sở giáo dục.

2. Tổ chức và tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiểm định viên KĐCLGD, cán bộ chuyên trách đảm bảo chất lượng và các kiến thức kỹ năng đo lường, đánh giá giáo dục theo quy định của Nhà nước.

3. Nghiên cứu khoa học về đo lường, đánh giá và KĐCLGD.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam giao.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Tổ chức các hoạt động KĐCLGD theo đúng đối tượng và phạm vi ghi trong giấy phép hoạt động của Trung tâm do Bộ GDĐT cấp; tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, quy trình KĐCLGD do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, các nguyên tắc hoạt động, điều kiện và tiêu chuẩn của tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KĐCLGD.

2. Quản lý kiểm định viên, cán bộ và nhân viên cơ hữu của Trung tâm.

3. Quản lý tài chính và tài sản, thực hiện việc thu chi theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Định kỳ hàng năm gửi báo cáo bằng văn bản cho Bộ GDĐT và Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về tình hình hoạt động KĐCLGD, những thay đổi trong năm, thuận lợi, khó khăn, các kiến nghị, đề xuất và các thông tin cần cung cấp cho Bộ GDĐT.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD và trước các tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả KĐCLGD về dịch vụ đã cung cấp.

6. Bồi thường thiệt hại do lỗi của Trung tâm gây ra cho cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD trong khi thực hiện dịch vụ KĐCLGD và các dịch vụ liên quan khác; mức bồi thường thiệt hại do hai bên thỏa thuận hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

7. Được thuê chuyên gia trong nước và ngoài nước để phối hợp với các kiểm định viên của Trung tâm thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc hợp tác với các tổ chức KĐCLGD khác theo quy định của pháp luật.

8. Được đề nghị các đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giám định về mặt chuyên môn hoặc làm tư vấn liên quan đến các hoạt động KĐCLGD và đo lường đánh giá; được tham gia các tổ chức nghề nghiệp về KĐCLGD và đo lường đánh giá trong nước và quốc tế.

9. Được yêu cầu cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD cung cấp đủ, kịp thời các tài liệu và thông tin; được từ chối cung cấp dịch vụ KĐCLGD; được kiểm tra, xác nhận các thông tin và minh chứng có liên quan đến cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD.

10. Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA TRUNG TÂM

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm bao gồm:

1. Ban Giám đốc.
2. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.
3. Các đơn vị thuộc Trung tâm gồm: Văn phòng, các phòng chuyên môn và văn phòng đại diện tại các khu vực được thành lập theo yêu cầu phát triển của trung tâm và của xã hội.
4. Các hội đồng tư vấn về các lĩnh vực được thành lập theo yêu cầu phát triển của Trung tâm.

Điều 6. Ban Giám đốc Trung tâm

1. Cơ cấu của Ban Giám đốc
 - a) Ban Giám đốc gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc
 - b) Giám đốc do Chủ tịch Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định hiện hành. Các Phó Giám đốc do Giám đốc đề xuất để Chủ tịch Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng bổ nhiệm, miễn nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Giám đốc
 - a) Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm; có nhiệm vụ phê duyệt các kế hoạch KĐCLGD; phê chuẩn thành phần các đoàn đánh giá ngoài, quyết định công nhận hoặc không công nhận các cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.
 - b) Giám đốc Trung tâm ban hành văn bản quy định về cơ cấu tổ chức của Trung tâm, chức năng nhiệm vụ và cơ cấu nhân sự của các đơn vị thuộc Trung tâm trong từng thời kỳ, quy chế làm việc của Trung tâm, bổ nhiệm miễn nhiệm lãnh đạo các đơn vị thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật và của Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam.
3. Nhiệm vụ của các Phó Giám đốc

Các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành theo nhiệm vụ được Giám đốc phân công.

Điều 7. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm

1. Giám đốc Trung tâm ra quyết định thành lập Hội đồng KĐCLGD của Trung tâm (sau đây được gọi là Hội đồng) và ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng. Số lượng thành viên của Hội đồng là số lẻ và có ít nhất là 09 người.
2. Thành phần của Hội đồng
 - a) Hội đồng bao gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng.

b) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Trung tâm hoặc Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy quyền.

c) Các Phó chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, lãnh đạo các phòng chuyên môn.

d) Các thành viên đương nhiên gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn và lãnh đạo phòng chuyên môn của Trung tâm.

e) Các thành viên mời gồm: đại diện một số bộ, ngành, lãnh đạo một số cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và tổ chức xã hội có liên quan, các chuyên gia giáo dục, nhà sử dụng lao động hoặc các tổ chức giáo dục có liên quan. Các thành viên mời có nhiệm kỳ 5 năm, không tham gia quá hai nhiệm kỳ liên tiếp và không tham gia Hội đồng khi không còn giữ chức vụ ở cơ quan mà họ đại diện.

3. Hội đồng có Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng (trong đó Tổ trưởng Tổ Thư ký là thành viên của Hội đồng) do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập.

4. Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, đề nghị Giám đốc Trung tâm công nhận hoặc không công nhận các cơ sở giáo dục đại học hoặc chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GDĐT ban hành.

5. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng:

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số để quyết định những vấn đề thuộc chức năng của Hội đồng.

- Hội đồng họp định kỳ mỗi năm 2 lần hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng. Các quyết định của Hội đồng về kết quả KĐCLGD chỉ có giá trị khi được ít nhất 2/3 số thành viên được quyền bỏ phiếu của Hội đồng nhất trí thông qua.

- Thành viên Hội đồng là đại diện của các cơ sở giáo dục đại học được kiểm định chất lượng giáo dục sẽ không tham gia phiên họp của Hội đồng khi Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học hoặc chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục nơi thành viên đó đã hoặc đang công tác.

Điều 8. Nhân sự của Trung tâm

Trong giai đoạn đầu (2015-2020), nhân sự của Trung tâm dự kiến không quá có 12 cán bộ làm việc theo chế độ hợp đồng dài hạn. Giai đoạn hai (2020-2030) sẽ phát triển lên 18-20 cán bộ hợp đồng dài hạn. Tùy yêu cầu công việc, Trung tâm sẽ tuyển thêm người làm việc theo hợp đồng lao động thời vụ, các cộng tác viên.

Nhân sự hợp đồng dài hạn của Trung tâm được hưởng lương, phụ cấp chức vụ theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

CHƯƠNG IV TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA TRUNG TÂM

Điều 9. Nguồn kinh phí và cơ chế hoạt động tài chính của Trung tâm

1. Các nguồn kinh phí của Trung tâm:

Các nguồn kinh phí của Trung tâm bao gồm:

- Các nguồn thu từ phí và lệ phí theo quy định;
- Thu từ thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục, các hoạt động đánh giá ngoài cho các cơ sở giáo dục đại học và chương trình giáo dục;
- Thu từ việc xem xét, công nhận các cơ sở giáo dục đại học và chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục;
- Thu từ việc tổ chức hoặc tham gia hoạt động đo lường và đánh giá;
- Thu từ việc tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục ở trong nước và quốc tế;
- Thu từ các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, tư vấn;
- Vốn tài trợ, quà biếu, tặng của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước hợp pháp theo quy định;
- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và các dự án hợp tác quốc tế;
- Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế tài chính:

Trung tâm là đơn vị hạch toán độc lập, thực hiện theo cơ chế tài chính đối với cơ sở ngoài công lập hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo theo quy định của Chính phủ.

Điều 10. Quyền hạn và nghĩa vụ tài chính của Trung tâm

1. Trung tâm được quyền thu phí và lệ phí theo quy định; thu từ các hoạt động đánh giá ngoài cho các cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục; thu từ việc xem xét, công nhận các cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; thu từ việc tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục ở trong nước và quốc tế; thu từ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn và nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; thu khác (nếu có). Các khoản thu từ hoạt động dịch vụ được thực hiện dưới hình thức các hợp đồng kinh tế giữa Trung tâm và đối tác theo quy định của pháp luật và của Hiệp hội.

2. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật; thực hiện các nghĩa vụ, trong đó có nghĩa vụ tài chính đối với Hiệp hội theo quy định của pháp luật và của Hiệp hội.

Điều 11. Chế độ quản lý và sử dụng tài chính

1. Trung tâm là đơn vị hạch toán độc lập. Việc quản lý và sử dụng các nguồn tài chính của Trung tâm thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Hiệp hội.

2. Giám đốc Trung tâm là chủ tài khoản của Trung tâm. Trong những điều kiện cụ thể, Giám đốc Trung tâm có thể ủy quyền cho một Phó Giám đốc Trung tâm

thay mặt Giám đốc chịu trách nhiệm quản lý tài chính đối với một số hoạt động của Trung tâm.

3. Trung tâm có Kế toán trưởng do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Hiệp hội.

4. Hàng năm, Trung tâm thực hiện việc trích nộp kinh phí từ các nguồn tài chính của Trung tâm vào các quỹ thi đua, khen thưởng, quỹ dự phòng, quỹ phúc lợi của Trung tâm và trích nộp cho Hiệp hội theo quy định hiện hành của Hiệp hội.

5. Giám đốc Trung tâm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

Điều 12. Cơ sở vật chất của Trung tâm

Trung tâm được đặt trụ sở tại phòng số 806 Cung trí thức, số 80 Trần Thái Tông, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Trung tâm được mua sắm, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Hiệp hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Bản Quy chế này gồm 5 Chương 13 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày Chủ tịch Hiệp hội ký Quyết định ban hành.

Trong quá trình thực hiện, Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn phát triển của Trung tâm. Việc sửa đổi, bổ sung do Chủ tịch Hiệp hội xem xét và ra quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH HIỆP HỘI
CHỦ TỊCH**



GS.TS. Trần Hồng Quân